

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 81 /2026/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 258/2025/NĐ-CP, Nghị định số 16/2026/NĐ-CP, Nghị định số 35/2026/NĐ-CP, Nghị định số 54/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD, Thông tư số 72/2025/TT-BXD;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

1. Bổ sung điểm e vào sau điểm đ khoản 1 Điều 1 như sau:

“e) Quy định trách nhiệm lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD, Thông tư số 72/2025/TT-BXD”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc có liên quan đến việc thực hiện các nội dung về quản lý đường bộ thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”.

3. Bổ sung, bãi bỏ một số điểm của Điều 3 như sau:

a) Bãi bỏ điểm b khoản 1.

b) Bổ sung điểm đ1 vào sau điểm đ khoản 2 như sau:

“đ1) Đường tỉnh;”.

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c và bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 2 như sau:

“b) Hồ sơ thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường bộ; văn bản hoặc quyết định chấp thuận vị trí đầu nối vào đường địa phương đang khai thác, trừ vị trí đầu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

c) Một trong các văn bản sau để xác định chủ đầu tư đầu nối: văn bản giao làm chủ đầu tư nút giao đầu nối, hoặc quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định duyệt dự án đầu tư đường nhánh đầu nối vào đường địa phương đang khai thác;

d) Thành phần hồ sơ quy định tại điểm a khoản này là bản chính hoặc biểu mẫu điện tử; thành phần hồ sơ quy định tại điểm b và điểm c khoản này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu.”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

“a) Sở Xây dựng thực hiện chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ tại điểm c khoản 1 Điều 3 Quyết định này;”.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c và bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 4 như sau:

“c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

d) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ; đồng thời tích hợp trên VNeID.”.

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Nếu quá thời hạn 18 tháng kể từ ngày ban hành văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Điều 7 Quyết định này hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối so với hồ sơ thiết kế đã được chấp thuận thì phải thực hiện lại thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao theo quy định tại các khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này.”.

5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 7 như sau:

a) Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 2 như sau:

“c) Thành phần hồ sơ quy định tại điểm a khoản này là bản chính hoặc biểu mẫu điện tử; thành phần hồ sơ quy định tại điểm b khoản này là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu.”.

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

“a) Sở Xây dựng thực hiện cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ tại điểm c khoản 1 Điều 3 Quyết định này;”.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c và bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 4 như sau:

“c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

d) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ; đồng thời tích hợp trên VNeID.”.

6. Bổ sung Điều 8a vào sau Điều 8 như sau:

“Điều 8a. Trách nhiệm lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Sở Xây dựng thực hiện đối với đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này.”.

Điều 2. Thay thế một số Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

1. Thay thế Mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND bằng Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Thay thế Mẫu số 3 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND bằng Mẫu số 3 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ, một phần các Quyết định sau:

a) Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 1993/2010/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định phân công, phân cấp quản lý hệ thống đường đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

b) Bãi bỏ số thứ tự 69 Mục V Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ (đầy đủ, hợp lệ) thực hiện thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác và cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành và đang được giải quyết thì không phải điều chỉnh, bổ sung thành phần hồ sơ theo quy định tại Quyết định này. Các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục giải quyết theo quy định tại Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Toà án Nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh (đăng tải);
- Như Điều 3 (thi hành);
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT, QHĐT XD (Dũng gt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mẫu số 1. Mẫu đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

..... (1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... (2), ngày ... tháng ... năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC
Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (3)

Kính gửi: (4)

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026;

Căn cứ ... (5);

..... (6) đề nghị (4) chấp thuận thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (3) gửi kèm theo văn bản đề nghị này.

..... (6) cam kết thực hiện đúng văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối và quy định của pháp luật.

Tài liệu kèm theo đơn đề nghị là 01 bộ hồ sơ (7).

Địa chỉ liên hệ:.....

+ Số điện thoại:(nếu có); Email (nếu có);

+ Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp: ...



Đề nghị phương thức nhận kết quả như sau:

- + Nhận kết quả trực tiếp:
- + Nhận kết quả trực tuyến:
- + Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính:

(Cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị).

... .. (8)

Nơi nhận:

-
-
-

Hướng dẫn nội dung ghi trong đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

(1) Ghi cơ quan cấp trên nếu có, sau đó ghi tên chủ đầu tư (tổ chức, cá nhân) đề nghị đầu nối. Trường hợp cá nhân đề nghị thì không phải ghi nội dung này.

(2) Ghi số văn bản nếu có.

(3) Ghi rõ vị trí đầu nối vào bên trái (hoặc bên phải) tại Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ).

(4) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

(5) Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quyết định này (trừ trường hợp vị trí đầu nối nằm trong quy hoạch quy định không phải chấp thuận nút giao đầu nối theo quy định tại Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ) và văn bản xác định chủ đầu tư quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Quyết định này.

(6) Ghi tổ chức, cá nhân ký đơn đề nghị.

(7) Thành phần hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định này.

(8) Cơ quan, tổ chức, cá nhân (6) ký đơn, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có.

Mẫu số 3. Mẫu đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... (2)

....., ngày ... tháng ... năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO...
Về đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào ... (3)

Kính gửi: (4)

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026;

Căn cứ văn bản số ... về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối ... (5)

... (6) đề nghị ... (4) cấp phép thi công nút giao đầu nối vào ... (3) trong thời gian thi công từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ... tháng ... năm ...;

... (6) cam kết thi công theo đúng Giấy phép thi công và quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:.....

+ Số điện thoại:(nếu có); Email (nếu có);

+ Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp: ...

Đề nghị phương thức nhận kết quả như sau:

+ Nhận kết quả trực tiếp:

+ Nhận kết quả trực tuyến:



+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính:

(Cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị).

... .. (6)

Nơi nhận:

-;
-;
-

Hướng dẫn nội dung ghi trong đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

(1) Ghi cơ quan cấp trên nếu có, sau đó ghi tên tổ chức đề nghị cấp phép. Trường hợp cá nhân đề nghị thì không phải ghi nội dung này.

(2) Ghi số văn bản nếu có.

(3) Ghi rõ đầu nối vào bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ).

(4) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao vào đường địa phương đang khai thác.

(5) Ghi văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối của cơ quan....(4) về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ).....;

Ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối, trừ trường hợp vị trí đầu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối, văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối.

(6) Ghi tổ chức, cá nhân ký đơn đề nghị cấp phép thi công đầu nối.